

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2018/HSST

Ngày: 24/10/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Lợi.

Ông Hoàng Văn Bình.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Hoàng Giáp- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà:
Bà Vũ Thị Minh Nguyệt- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 126/2018/TL- HSST, ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Trịnh Hoàng Đ**, sinh năm 1976, tại Ninh Bình; nơi cư trú: đường B, phố Th, phường Kh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hoàng A và bà Mai Thị M; vợ Nguyễn Thị Hải N; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Nguyễn Ngọc Q**, sinh năm 1986, tại Ninh Bình; nơi cư trú: Số nhà M, ngõ N, đường B, phố Ph, phường Kh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Vũ Thị Ph; vợ Hà Thị M; có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/07/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Bình (nay là Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình) xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 20/2/2008, bị Công an huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, ngày 15/10/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1991, tại Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà I, phố Ph, phường Kh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ Ninh Thị H; có một con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. **Bùi Bá H**, sinh năm 1989, tại Thái Bình; nơi cư trú: thôn D, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Bá T và bà Nguyễn Thị H; vợ Chu Thị T; có một con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. **Trần Văn Ng**, sinh năm 1982, tại Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Th, xã Ngư L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đào Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. **Nguyễn Trọng T1**, sinh năm 1977, tại Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà I, đường Nguyễn B, phố Th, phường Kh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Ngh và bà Đỗ Thị Ph; vợ Đỗ Thị B; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

7. **Phạm Văn T2**, sinh năm 1964, tại Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà L, phố Q, phường Kh, TP Ninh B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị H; vợ Nguyễn Thị C; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

8. **Trương Xuân K**, sinh năm 1980, tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu C, xã S, huyện Kh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Xuân C và bà Ngô Thị T; vợ Phạm Thị Kim Th; có hai con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

9. **Đào Bảo L**, sinh năm 1991, tại Ninh Bình; nơi cư trú: đường Nguyễn B, phố Ph, phường Kh, TP Ninh B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ

văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thanh K và bà Hoàng Thị Thanh Nh; vợ Phạm Thị H; có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11.07.2018 đến ngày 16.07.2018, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Hà Tuấn Đ, sinh năm 1982

Trú tại: số nhà K, đường B, phố Th, phường Kh, thành phố B, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt);

Người làm chứng: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Trú tại: số nhà T, đường K, phố Đ, phường Kh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Hoàng Đ, Bùi Bá H, Nguyễn Ngọc Q, Đào Bảo L, Trương Xuân K, Phạm Văn T2, Hà Tuấn Đ là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 21 giờ ngày 10/7/2018 Đ, H, Q, L, K, T2, Đ đã đến trước cửa ki ốt âm thanh Anh Quân ở đường Nguyễn Bặc, phố Hợp Thành, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình ngồi uống nước để chờ xem bóng đá. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Đ trải chiếu ra vỉa hè trước cửa ki ốt âm thanh Anh Quân rồi rủ Q, H đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Lốc”, cả hội đồng ý. Do nghe thấy có người bảo đi mua bài, L về nhà lấy 02 bộ bài tú lơ khơ mang ra đưa cho Đ 01 bộ. Cả hội thống nhất cách chơi đó là dùng bộ bài lơ khơ 52 quân chia đều cho những người chơi. Người chia bài đánh trước thứ tự từ nhỏ đến lớn (nhỏ nhất là quân 3, không phân biệt chất; lớn nhất là quân 2). Quân to chặn được quân nhỏ hơn, tương tự “sảnh” gồm 03 quân bài liền kề nhau không phân biệt chất, “sảnh” to chặn “sảnh” nhỏ hơn. Ai hết bài trước là người thắng, những người còn lại thua, mỗi quân bài còn trên tay tính trị giá tương ứng với 5.000đồng trả cho người thắng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Nguyễn Trọng Tú đến, thấy mọi người đang đánh bạc nên Tú xin vào tham gia đánh cùng, mọi người đồng ý. Trước khi đánh bạc, Đ có 1.100.000đồng, H có 3.400.000đồng, Q có 2.895.000đồng, Tú có 1.450.000đồng.

Cùng lúc này thì Hà Tuấn Đ sinh năm 1982, trú tại số nhà 51, đường Nguyễn Bặc, phố Hợp Thành, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình trải chiếu ra vỉa hè trước cửa ki ốt bên cạnh rồi rủ L, K, T2 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Lốc”, cả hội đồng ý và thống nhất cách chơi đó là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 10 lá bài. Người chia bài đánh trước, các ván sau thì người thắng được đánh trước. Trong đó quân 3 là quân nhỏ nhất, quân 2 lớn nhất. Người đánh hết các lá bài trước là người thắng, những người thua mỗi quân bài tính trị giá tương ứng với 2.000đồng trả cho người thắng. Trong quá trình chơi ai bị

“cháy” thì phải trả cho người thắng 30.000đồng, người báo thắng thành công thì mỗi người phải trả cho người báo 40.000đồng. Người báo mà bị chặn thì phải trả cho người chặn 200.000đồng. Người bị chặn quân 2 thì phải trả cho người chặn 20.000đồng. Cả hội đánh bài đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày thì Đ có việc nên nghỉ, không chơi nữa. Lúc này Trần Văn Ng cũng đến ki ốt Anh Quân để xem bóng đá, thấy mọi người đang đánh bạc và có Đ ra về thì Ng xin vào chơi thay chỗ của Đ, mọi người đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn B đến, thấy mọi người đang đánh bạc, B xin vào tham gia đánh cùng. Trước khi đánh bạc, T2 có 700.000đồng, K có 380.000đồng, L có 200.000đồng, Đ có 204.000đồng, Ng có 2.750.000đồng, B có 5.360.000đồng.

Cả hai nhóm đánh bạc đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu nơi Đ, H, Q, Tú đánh bạc số tiền 695.000đồng và 01 bộ bài lơ khơ 52 quân. Ngoài ra còn thu giữ trong người Đ số tiền 700.000đồng và 01 điện thoại di động; thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của H số tiền 3.500.000đồng và 02 điện thoại di động; thu giữ trong túi quần của Tú số tiền 1.250.000đồng và 01 điện thoại di động; thu giữ trong túi quần của Q 2.700.000đồng và 01 điện thoại di động.

Thu giữ tại chiếu nơi L, K, T2, Ng, B đánh bạc số tiền 1.644.000đồng, 01 bộ bài lơ khơ 52 quân. Ngoài ra còn thu giữ của Ng số tiền 2.650.000đồng trong ví để dưới chiếu và 01 điện thoại di động; thu giữ của Bình số tiền 5.000.000đồng trong ví để dưới chiếu và số tiền 200.000đồng trong túi quần cùng 02 điện thoại di động; thu giữ của K số tiền 100.000đồng trong ví để dưới chiếu và 01 điện thoại di động; thu giữ của L số tiền 9.770.000đồng để trong túi quần và 01 điện thoại di động.

Quá trình điều tra các bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền Đ, H, Tú, Q sử dụng để đánh bạc là 8.845.000đồng; số tiền K, T2, L, B, Ng sử dụng để đánh bạc là 9.594.000đồng.

Đối với 11 điện thoại di động thu giữ của Đ, H, Q, Tú, L, K, B, T2, Ng và số tiền 9.770.000đồng thu giữ của Đào Bảo L, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 125/CT- VKS, ngày 28.09.2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Trịnh Hoàng Đ, Bùi Bá H, Nguyễn Trọng T1, Nguyễn Ngọc Q, Trương Xuân K, Trần Văn Ng, Nguyễn Văn B, Phạm Văn T2, Đào Bảo L ra trước Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Trịnh Hoàng Đ, Bùi Bá H, Nguyễn Trọng T1, Nguyễn Ngọc Q, Trương Xuân K, Trần Văn Ng, Nguyễn Văn B, Phạm Văn T2, Đào Bảo L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Trịnh Hoàng Đ từ 20.000.000đồng đến 22.000.000đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt:
Nguyễn Ngọc Q từ 20.000.000đồng đến 22.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bùi Bá H từ 16.000.000đồng đến 18.000.000đồng;

Nguyễn Trọng T1 từ 16.000.000đồng đến 18.000.000đồng;

Trương Xuân K từ 14.000 đến 16.000.000đồng;

Trần Văn Ng từ 16.000.000đồng đến 18.000.000đồng;

Nguyễn Văn B từ 16.000.000đồng đến 18.000.000đồng;

Phạm Văn T2 từ 14.000 đến 16.000.000đồng;

Đào Bảo L từ 12.000.000đồng đến 14.000.000đồng.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội 18.439.000đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân.

Các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc như nội dung vụ án, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Trịnh Hoàng Đ, Bùi Bá H, Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Trọng T1 thừa nhận: “Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 10/7/2018 tại khu vực vỉa hè đường Nguyễn Bặc, phố Hợp Thành, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Trịnh Hoàng Đ, Bùi Bá H, Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Trọng T1 có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Lốc” được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.845.000đồng. Các bị cáo Đào Bảo L, Trương Xuân K, Nguyễn Văn B, Phạm Văn T2, Trần Văn Ng có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Lốc” được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 9.594.000đồng bị phát hiện, bắt quả tang” phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì “*người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06*

tháng đến 03 năm” như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

[3] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, việc khởi tố, truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết đúng người, đúng tội đúng pháp luật. Quá trình điều tra truy tố xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Đ, H, T1, K, Ng, B, T2, L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng loại và mức hình phạt đối với từ bị cáo là có căn cứ và cần phải xử phạt các bị cáo loại, mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Đối với bị cáo Trịnh Hoàng Đ là người rủ rê lôi kéo, Nguyễn Ngọc Q là người có nhân thân xấu cho thấy tích chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của hai bị cáo nguy hiểm hơn các bị cáo H, T1, Ng, B sau đó đến các bị cáo có số tiền dùng vào việc phạm tội thấp hơn là bị cáo K, T2, cuối cùng là bị cáo L. Các bị cáo H, T1, Ng, B, K, T2, L phạm tội lần đầu tính chất hành vi ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử các bị cáo dưới mức thấp của khung hình phạt. Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng mang tính bột phát, mục đích tư lợi nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là đủ điều kiện răn đe giáo dục các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội là 18.439.000 đồng cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Quá trình điều tra cơ quan công an đã trả 11 điện thoại di động cho các bị cáo và số tiền 9.770.000 đồng cho bị cáo Đào Bảo L là có căn cứ.

[5] Đối với Hà Tuấn Đ là người khởi xướng và tham gia đánh bạc cùng với Trương Xuân K, Đào Bảo L, Phạm Văn T2 nhưng đã bỏ về trước, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân Đ chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại Điều 321, 322 Bộ luật hình sự nên không đủ điều kiện xử lý hình sự. Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Đ là có căn cứ.

Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Hoàng Đ, Bùi Bá H, Nguyễn Trọng T2, Nguyễn Ngọc Q, Trương Xuân K, Trần Văn Ng, Nguyễn Văn B, Phạm Văn T2, Đào Bảo L phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt:

Trịnh Hoàng Đ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Ngọc Q 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bùi Bá H 18.000.000đồng (mười tám triệu đồng);

Nguyễn Trọng T1 18.000.000đồng (mười tám triệu đồng);

Trần Văn Ng 18.000.000đồng (mười tám triệu đồng);

Nguyễn Văn B 18.000.000đồng (mười tám triệu đồng);

Trương Xuân K 16.000.000đồng (mười sáu triệu đồng);

Phạm Văn T2 16.000.000đồng (mười sáu triệu đồng);

Đào Bảo L 14.000.000đồng (mười bốn triệu đồng).

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội 18.439.000 đồng (mười tám triệu, bốn trăm ba chín nghìn đồng), theo giấy ủy nhiệm chi ngày 11 tháng 10 năm 2018, giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 52 quân cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 10 năm 2018, giữa Công an thành Phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trịnh Hoàng Đ, Bùi Bá H, Nguyễn Trọng T1, Nguyễn Ngọc Q, Trương Xuân K, Trần Văn Ng, Nguyễn Văn B, Phạm Văn T2, Đào Bảo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND- TP Ninh Bình.
- Các Bị cáo, Người CQLNVLQ.
- THA- CA.TPNB.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn